

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HSST

Ngày 06 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Sáu;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Đây;

Ông Ngô Văn Chiến;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Chế Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tú, kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Thanh T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Học vấn lớp: 6/12; con ông: Trương Văn N, sinh năm: 1958; con bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1958; gia đình có 04 anh, chị em ruột, người lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1987 (bị cáo là con thứ 4); Vợ: Lý Thị Thanh T, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số: 205/QĐ-XPVPH, ngày 28/8/2020 về hành vi đánh bạc trái phép là 1.500.000 đồng; bị cáo bị khởi tố ngày 06/01/2021 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng:

+ *Người bào chữa cho bị cáo Trương Thanh T:* Bà Nguyễn Thị Hồng T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Thạch Văn S sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

+ *Người làm chứng:*

1. Ông Thạch K, sinh năm 1954 (có mặt);

2. Thạch Văn S, sinh năm 1980 (có mặt);

3. Trần Văn C, sinh năm 1991 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 10/11/2020, Trương Thanh T từ nhà đến quán nước giải khát của ông Thạch Văn S, sinh năm 1980 nơi cư trú: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh để uống nước, khi đến quán nước của ông S, Trương Thanh T gặp được ông S, ông Thạch K, sinh năm 1954, ông Trần Văn C, sinh năm 1991 cùng ngụ ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh đang ngồi uống nước tại quán. Sau đó, tất cả cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức bài cách tê (06 lá) cá cược thắng thua bằng tiền. Lúc này, ông S lấy ra một bộ bài tây 52 lá để trên bàn tại quán nước và thỏa thuận với nhau nếu ai đánh thắng ván đầu tiên thì trả tiền bộ bài 7.000 đồng.

Tiền cùng các đối tượng còn quy định nếu ai thắng sẽ là người chia bài và có quyền đi trước lá bài đầu tiên của ván bài sau. Số tiền đặt cược mỗi lượt là 10.000 đồng/người đánh, người thắng thì lấy hết 40.000 đồng (cả tiền vốn). Kết quả ván đầu tiên thì T thắng và bỏ ra 7.000 đồng để trả tiền bộ bài cho ông S. T và các đối tượng mỗi người ngồi một tụ cùng nhau đánh bạc, tại quán nước của ông S liên tục đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, thì bị lực lượng Công an xã Đ, huyện T đến kiểm tra và mời Trương Thanh T, ông S, ông K, ông C về Cơ quan Công an làm việc.

Tại cơ quan Công an Trương Thanh T khai nhận sử dụng 100.000 đồng đánh bạc thắng được số tiền là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Trong đó, đã sử dụng số tiền 7.000 đồng để mua một bộ bài tây 52 lá và bị Công An huyện tạm giữ 143.000 đồng. Ông Thạch K sử dụng số tiền 200.000 đồng đánh bạc, kết quả thắng được 50.000 đồng và bị Công an xã Đ, huyện T tịch thu 250.000 đồng. Ông Trần Văn C sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 50.000 đồng và bị Công an xã Đ, huyện Tr tịch thu 50.000 đồng. Ông Thạch Văn S sử dụng 60.000 đồng đánh bạc, kết quả thua 50.000 đồng và bị Công An xã Đ, huyện T tịch thu 10.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo T, ông S, ông K, ông C sử dụng vào việc đánh bạc là 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Qua quá trình điều tra, xác minh xét thấy Trương Thanh T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số: 205/QĐ-XPVPH, ngày 28/8/2020 là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày 01/9/2020 bị cáo T đã chấp hành xong số tiền xử phạt hành chính, nhưng chưa được xóa tiền sự thì đến ngày 10/11/2020, bị cáo T tiếp tục đánh bạc với ông S, ông K và ông C. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về thu giữ vật chứng, đồ vật: Ngày 06/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tạm giữ số tiền đánh bạc của Trương Thanh T 143.000 đồng (một trăm bốn mươi ba nghìn đồng); 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) cái bàn nhựa 04 chân màu đỏ dài 0,63m, rộng 0,43m, cao 0,5m và 04 (bốn) cái ghế tựa bằng nhựa màu trắng đỏ, dài 0,47m, rộng 0,40m, cao 0,65m. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý theo quy định.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Thanh T không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo về

hành vi phạm tội; bị cáo T mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T là người dân tộc khmer, trình độ học vấn thấp và sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế.

Ông Thạch Văn S là chủ quán nước (không có tên bản hiệu) khai: Vào ngày 10/11/2020 do Trương Thanh T, Thạch K, Trần Văn C đến quán nước của ông uống nước và các ông tự nguyện rủ nhau đánh bạc trên bàn nước của ông, ông không có rú rê, tổ chức, không có lấy tiền sâu, ông cũng không có đem bàn, ghế phục vụ cho việc đánh bạc; mọi người chỉ có giao kèo ai thắng thì trả tiền bộ bài tây 52 lá là 7.000 đồng. Trương Thanh T thắng bàn đầu nên Tiền trả cho ông 7.000 đồng. Đối với tài sản là 01 cái bàn mũ và 04 cái ghế tựa bằng mũ màu trắng đỏ do Công An huyện T thu giữ là của gia đình ông dùng để bán nước giải khát. ông S xin Hội đồng xét xử trả lại bàn ghế trên cho gia đình ông.

Về lời khai của người làm chứng gồm: Ông K, ông C và ông S đều thừa nhận vào khoảng 19 giờ ngày 10/11/2020 các ông có đến uống nước tại quán ông Thạch Văn S rồi sau đó cùng rủ nhau đánh bài cát tê thắng thua bằng tiền, mỗi người bỏ ra 10.000 đồng/lượt, ai thắng thì được quyền lấy 40.000 đồng (cả tiền vốn) và cùng đánh trên bàn, ghế dùng để bán nước của quán ông S.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HS ngày 20/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Trương Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 321; khoản 1 Điều 35; điểm i, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (2015 được sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Trương Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 143.000 đồng của bị cáo T và tịch thu tiêu hủy một bộ bài Tây 52 lá. Về án phí Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Về xử lý đồ vật liên quan trong vụ án gồm: 01 (một) cái bàn nhựa 04 chân màu đỏ dài 0,63m, rộng 0,43m, cao 0,5m và 04 (bốn) cái ghế tựa bằng nhựa màu trắng đỏ, dài 0,47m, rộng 0,40m, cao 0,65m, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông Thạch Văn S do bàn, ghế trên không phải là công cụ, phương tiện phạm tội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị Hồng T phát biểu thứ nhất: Trong quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và hợp tác tốt với cơ quan tiến hành tố tụng để làm rõ nội dung vụ án. Thứ hai: Đối với nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế, chưa thấy hết tác hại của việc đánh bạc, bị cáo nghĩ đánh bạc với số tiền nhỏ chỉ bị xử lý hành chính, không bị phạt tù như theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Trương Thanh T không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo T đã thấy được hành vi phạm tội của mình, hứa khắc phục sửa chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/11/2020, Trương Thanh T đến quán nước giải khát của ông Thạch Văn S thì gặp được ông Thạch K, ông Trần Văn C đang ngồi uống nước tại quán. Sau đó rủ nhau đánh bạc dưới hình thức bài cách tê (06 lá) cá cược thắng thua bằng tiền. Kết quả: Ông Thạch K sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, thắng được 50.000 đồng và bị tạm giữ 250.000 đồng. Ông Trần Văn C sử dụng 100.000 đồng đánh bạc, thua 50.000 đồng. Ông Thạch Văn S sử dụng 60.000 đồng đánh bạc, thua 50.000 đồng. Bị cáo Trương Thanh T sử dụng 100.000 đồng đánh bạc, thắng được 50.000 đồng và đã trả tiền bộ bài tẩy 52 là 7.000 đồng, số tiền bị tạm giữ 143.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, xác minh xét thấy bị cáo Trương Thanh T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số: 205/QĐ-XPVPH, ngày 28/8/2020 là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày 01/9/2020, bị cáo Tiền đã chấp hành xong số tiền xử phạt hành chính, nhưng chưa được xóa tiền sự thì đến ngày 10/11/2020, bị cáo T lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài cách tê (06 lá) thắng thua bằng tiền với ông K, ông S và ông C. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương; bị cáo đã bị Công An huyện T xử phạt vi phạm hành chính vừa chấp hành xong quyết định xử phạt nhưng chưa được xóa tiền sự thì bị cáo lại tiếp tục đánh bạc. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác nhưng vì mục đích vụ lợi và xem thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo sau này trở thành công dân tốt, chấp hành kỷ cương pháp luật và cũng nhằm phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Bị cáo Trương Thanh T chưa có tiền án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Có thái độ ăn năn, hối cải và cam kết sửa chữa, bị cáo là người dân tộc khmer sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế. Do đó cần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại

điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, trong quá trình phạm tội bị cáo T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo được tính răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trương Thanh T: Về tội danh, hình phạt, về áp dụng điều luật và đề nghị xử lý vật chứng, đồ vật liên quan trong vụ án đều có căn cứ đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của bà Nguyễn Thị Hồng T người bào chữa cho bị cáo Trương Thanh T là có cơ sở phù hợp với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu 143.000 đồng dùng để đánh bạc của bị cáo Trương Thanh T để nộp ngân sách nhà nước theo quy định. Tịch thu 01 (một) bộ bài tây 52 lá là công cụ, phương tiện phạm tội đánh bạc để tiêu hủy.

[7] Tại phiên tòa ông Thạch Văn S trình bày: 01 (một) cái bàn nhựa 04 chân màu đỏ dài 0,63m, rộng 0,43m, cao 0,5m và 04 (bốn) cái ghế tựa bằng nhựa màu trắng đỏ, dài 0,47m, rộng 0,40m, cao 0,65m bị Công An huyện T thu giữ là của gia đình ông sử dụng vào việc bán nước giải khát. Trong ngày 10/11/2020, ông Thạch K, Trần Văn C và Trương Thanh T đến ngồi uống nước rồi mọi người tự rủ nhau đánh bạc, chứ ông không có đem bàn, ghế lại phục vụ cho việc đánh bạc nên ông S xin Hội đồng xét xử trả lại bàn, ghế trên cho ông sử dụng. Xét thấy lời trình bày của ông S là phù hợp với lời khai bị cáo T, lời khai của ông K, ông C nên Hội đồng xét xử xác định 01 cái bàn, 04 cái ghế của ông S không phải là công cụ, phương tiện phục vụ cho việc phạm tội nên thống nhất xác định ông Thạch Văn S vừa là người làm chứng, vừa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đồng thời Hội đồng xét xử cũng thống nhất trả lại tài sản 01 bàn và 04 cái ghế cho ông S.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trương Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về vấn đề khác: Đối với số tiền đánh bạc của bị cáo Trương Thanh T cùng với ông Thạch Văn S, ông Thạch K và ông Trần Văn C là 460.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của ông S, ông K và ông C chỉ vi phạm hành chính. Đồng thời Công an xã Đ, huyện T đã tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 310.000 đồng (ông K 250.000đ, ông C 50.000đ và ông S 10.000đ) theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 27/11/2021 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn khoản 1 Điều 321; khoản 1, khoản 2 Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 135, Điều 136, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Thanh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu 143.000 đồng (một trăm bốn mươi ba ngàn đồng) của bị cáo Trương Thanh T theo biên lai thu số 0001133 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, để nộp ngân sách nhà nước và tịch thu để tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

4. Trả lại tài sản cho ông Thạch Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án 01 (một) cái bàn nhựa, 04 chân màu đỏ dài 0,63m, rộng 0,43m, cao 0,5m và 04 (bốn) cái ghế tựa bằng nhựa màu trắng đỏ, dài 0,47m, rộng 0,40m, cao 0,65m. Chi cục thi hành án dân sự huyện T thực hiện việc giao trả bàn, ghế nêu trên cho ông S.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Sáu